

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 48/2017/HSPT

Ngày: 25-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Minh Thịnh

Ông Nguyễn Văn Nhân

-Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Học – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSPT ngày 05 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn N. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 27/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1975 tại Hà Nội; Tên gọi khác: N nghiện; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Cha Nguyễn Văn X (đã chết); Mẹ Nguyễn Thị L, sinh năm 1938; Vợ Lê Thị T, sinh năm 1986; Bị cáo có 3 con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2016 đến ngày 25/01/2017; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Huỳnh Hữu T không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/12/2016, Huỳnh Hữu T điều khiển xe mô tô biển số: 93F1 – 106.37 của T đi đến nhà của Nguyễn Văn N thuộc Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Bình Phước để chơi và sử dụng ma túy (b1 56 – 57). Sau khi sử dụng ma túy xong, N rủ T đi

trộm cắp tài sản thì T đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 15/12/2016, T điều khiển xe mô tô biển số: 93F1 – 106.37 chở N đi đến khu vực ấp T, xã T, huyện H thì thấy ông Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ba gác đi ra khỏi nhà nên T và N dừng xe mô tô, cách nhà ông Đ khoảng 100m để quan sát và theo dõi. Khoảng 60 phút sau N thấy bà Trần Thị N (vợ ông Đ) điều khiển xe mô tô đi ra khỏi nhà. T điều khiển xe mô tô chở N đến trước nhà ông Đ. N đi bộ vào nhà và mang theo một túi xách bên trong có các dụng cụ như: Đèn pin, đoản, tuốc lơ vít ...; còn T đứng ở ngoài đường chờ. N đi vào nhà thấy cửa phòng khách khóa nên đi ra cửa phía sau nhà bếp thấy giữa cánh cửa sắt và tường xây có khe hở khoảng 02cm, cửa chỉ chốt chứ không khóa nên N đưa ngón tay vào khe hở mở chốt cửa ra rồi đi vào nhà. Lúc này trong nhà có Lê Thị Thu T(cháu bà N) đang nằm ngủ trong phòng nên không biết N đột nhập vào nhà. N đi lên phòng khách thấy 01 ti vi màn hình phẳng, hiệu Sony, màu đen, loại 42 inch để trên kệ tủ, N dùng tuốc lơ vít mở ốc vít ra, đồng thời tháo dây điện ti vi rồi ôm ti vi ra ngoài. Sau khi chiếm đoạt được ti vi, T điều khiển xe mô tô chở N và ti vi về nhà của N cất giấu. Đến khoảng 14 giờ ngày 15/12/2016, T điều khiển xe mô tô chở N đi đến thị xã B, khi đi qua đoạn đường thuộc xã A, huyện H thì bị lực lượng Công an phát hiện và mời lên làm việc.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện H, N và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án số 15/2017/HSST ngày 27/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

-Áp dụng Khoản 1 Điều 138, Điểm p, g, h Khoản 1, 2 Điều 46, 20, 53, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 16/12/2016 đến ngày 25/01/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Hữu T, tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/4/2017 bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu kết luận về vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn N. Giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2017/HSST ngày 27/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xét hỏi, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, thể hiện: Vào khoảng 02 giờ ngày 15/12/2016, Nguyễn Văn N, Huỳnh Hữu T đã có hành vi lén lút, đột nhập vào nhà ông Nguyễn Văn

Đ, bà Trần Thị N lấy đi 01 ti vi màn hình phẳng, hiệu Sony, màu đen, loại 42 inch. Theo kết luận định giá tài sản số: 874/KLĐGTTTHS ngày 16/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 01 xe chiếc ti vi màn hình phẳng nhãn hiệu Sony của bị hại Nguyễn Văn Đ, Trần Thị N tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là 7.141.550 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn N:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng các điểm p, g, h khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 09 tháng tù là tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản và là đối tượng nghiện ma túy. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên Tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn N.

Giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2017/HSST ngày 27/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138, Điểm p, g, h Khoản 1, 2 Điều 46, 20, 53, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù (Khấu trừ thời hạn tạm giam trước đó từ ngày 16/12/2016 đến ngày 25/01/2017).

2. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (01);
- Phòng PV27 Công an tỉnh Bình Phước (01)
- TAND, VKSND huyện H (02);
- Công an huyện H (01);
- Chi cục THADS huyện H (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu HSVA, TNV (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Thanh Dũng